

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ

Căn cứ vào các Điều 48, 217, 218, 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án Dân sự sơ thẩm số 62/2022/TLST-DS ngày 07 tháng 10 năm 2022 về việc “*Tranh chấp quyền sử dụng đất và yêu cầu hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, yêu cầu hủy hợp đồng tặng cho quyền sử dụng đất, tranh chấp di sản thừa kế, yêu cầu tuyên bố văn bản công chứng vô hiệu*”;

Xét thấy: Ngày 06/5/2024 nguyên đơn ông Nguyễn H có đơn xin rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện. Ngày 14/5/2024 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị T, bà Nguyễn Thị L, bà Nguyễn Thị T1, bà Nguyễn Thị N, ông Nguyễn Ngọc H1, ông Nguyễn Xuân S, bà Nguyễn Thị Bích L1, bà Nguyễn Thị Ngọc B, bà Nguyễn Thị Minh H2 có đơn xin rút đơn yêu cầu độc lập theo qui định tại điểm c khoản 1 Điều 217 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ giải quyết vụ án Dân sự sơ thẩm thụ lý số 62/2022/TLST-DS ngày 07 tháng 10 năm 2022 về việc “*Tranh chấp quyền sử dụng đất và yêu cầu hủy Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, yêu cầu hủy hợp đồng tặng cho quyền sử dụng đất, tranh chấp di sản thừa kế, yêu cầu tuyên bố văn bản công chứng vô hiệu*” giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ông Nguyễn H, sinh năm: 1956; cư trú tại thôn Đ, xã X, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp: Ông Đỗ Vi V, sinh năm: 1974; địa chỉ: số A, đường Q, Phường I, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng. Luật sư của Văn phòng Luật sư Đỗ Vi V – Đoàn Luật sư tỉnh L.

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Tú N1, sinh năm: 1994; cư trú tại thôn Đ, xã X, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Người đại diện hợp pháp:

+ Chị Lưu Thanh S1, sinh năm: 1999; địa chỉ: số A, đường T, Phường D, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng, là người đại diện theo ủy quyền (Văn bản ủy quyền số 466, quyền số 01/2022-SCT/CK, CD do Văn phòng C1 chứng thực ngày 21/6/2022).

+ Ông Lê Văn H3, sinh năm: 1983, ông Phạm Văn T2, sinh năm: 1984; cùng cư trú tại số I, đường C, Phường I, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng, là người đại diện theo ủy quyền (Văn bản ủy quyền số 9929, quyền số 10/2022TP/CC-SCC/HĐGD do Văn phòng C1 chứng thực ngày 18/10/2022).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Nguyễn Thị T, sinh năm: 1951; cư trú tại thôn Đ, xã X, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng.

2. Bà Nguyễn Thị T1, sinh năm: 1955; cư trú tại thôn Đ, xã X, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng.

3. Bà Nguyễn Thị N, sinh năm: 1968; cư trú tại thôn Đ, xã X, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng.

4. Bà Nguyễn Thị L, sinh năm: 1953; cư trú tại thôn Đ, xã X, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng.

5. Ông Nguyễn Ngọc H1, sinh năm: 1970; cư trú tại thôn Đ, xã X, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng.

6. Bà Nguyễn Thị Bích L1, sinh năm: 1976; cư trú tại thôn Đ, xã X, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng.

7. Bà Nguyễn Thị Ngọc B, sinh năm: 1974; cư trú tại thôn Đ, xã X, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Người đại diện hợp pháp của bà L, ông H1, bà L1, bà B: Bà Nguyễn Thị T, sinh năm: 1951; cư trú tại thôn Đ, xã X, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng, là người đại diện theo ủy quyền (Văn bản ủy quyền số 1601, quyền số 01/2022TP/CC-SCC/HĐGD do Văn phòng C2 chứng nhận ngày 26/10/2022).

8. Bà Nguyễn Thị Minh H2, sinh năm: 1979; cư trú tại thôn Đ, xã X, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng.

9. Bà Lê Thị Tuyết N2, sinh năm: 1959; cư trú tại thôn Đ, xã X, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Người đại diện hợp pháp:

+ Ông Lê Văn H3, sinh năm: 1983, ông Phạm Văn T2, sinh năm: 1984; cùng cư trú tại số I, đường C, Phường I, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng, là người đại diện theo ủy quyền (Văn bản ủy quyền số 2013, quyền số 04/2023 TP/CC-SCC/HĐGD do Văn phòng C3 chứng thực ngày 18/4/2023).

10. Nguyễn Xuân S, sinh năm: 1972; cư trú tại thôn Đ, xã X, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng.

11. Ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm: 1981; cư trú tại tổ B, thôn Đ, xã X, thành

phố Đ, tỉnh Lâm Đồng.

12. Bà Hoàng Thị Kim C, sinh năm: 1963; cư trú tại số B, đường N, Phường B, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng.

13. Bà Nguyễn Thị Tú T3, sinh năm: 1989; cư trú tại số A, T, xã X, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng.

14. Bà Nguyễn Thị Tú T4, sinh năm: 1991; cư trú tại tổ B, xã X, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng.

15. Bà Nguyễn Thị Tú S2, sinh năm: 1998; cư trú tại tổ B, xã X, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng.

16. Ủy ban nhân dân thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng; địa chỉ: số B, đường T, Phường H, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Người đại diện hợp pháp:

+ Ông Đặng Quang T5, là người đại diện theo pháp luật (Chủ tịch Ủy ban nhân dân);

+ Ông Võ Ngọc T6, là người đại diện theo ủy quyền.

17. Văn phòng C1; địa chỉ: số E, đường T, Phường D, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Người đại diện hợp pháp: Ông Trương A, là người đại diện theo pháp luật (Trưởng Văn phòng).

18. Văn phòng C4; địa chỉ: số A, đường L, thị trấn L, huyện L, tỉnh Lâm Đồng.

Người đại diện hợp pháp: Bà Đỗ Thị Bích N3, là người đại diện theo pháp luật (Trưởng Văn phòng).

19. Ngân hàng thương mại cổ phần Đ1; địa chỉ: T, số A đường T, phường L, quận H, thành phố Hà Nội.

Người đại diện hợp pháp: Ông Nguyễn Văn H4, là người đại diện theo ủy quyền (Văn bản ủy quyền số 716/UQ-BIDV.LĐ ngày 06/7/2023). Địa chỉ liên lạc: Ngân hàng thương mại cổ phần Đ1, Chi nhánh tỉnh L; số B, đường T, Phường C, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng.

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

2.1. Quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ án của đương sự được thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 218 Bộ luật Tố tụng dân sự.

2.2. Về chi phí tố tụng: Ông Nguyễn H phải chịu 50.184.000đ chi phí xem

xét, thẩm định tại chỗ, đo vẽ và thẩm định giá tài sản tranh chấp (ông H đã tạm nộp và được Tòa án quyết toán xong).

2.3. Về án phí:

- Miễn án phí Dân sự sơ thẩm cho ông Nguyễn H, bà Nguyễn Thị L, bà Nguyễn Thị T, bà Nguyễn Thị Tuyết .

- Bà Nguyễn Thị Bích N4, bà Nguyễn Thị Bích L1, bà Nguyễn Thị Minh H2, ông Nguyễn Xuân S, ông Nguyễn Ngọc H1, bà Nguyễn Thị N mỗi người được nhận lại số tiền 11.546.884đ tạm ứng án phí Dân sự sơ thẩm đã nộp theo các Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0014601, 0014602, 0014603, 0014604, 0014605, 0014250 ngày 13/4/2023 của Cục Thi hành án Dân sự tỉnh Lâm Đồng.

3. Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Tp. HCM (01);
- VKSND tỉnh Lâm Đồng (01);
- Phòng KTNV&THA (01);
- Cục THADS tỉnh Lâm Đồng (01);
- Các đương sự (14);
- Lưu hồ sơ vụ án (03).

THẨM PHÁN

Huỳnh Châu Thạch